

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7033	Nguyễn Mai Quỳnh	Anh	10/08/2009	2	P.215
2	7037	Nguyễn Quỳnh	Anh	19/01/2009	2	P.215
3	7051	Nguyễn Việt	Anh	04/01/2009	2	P.215
4	7058	Trần Phương Hồng	Ân	12/11/2009	2	P.215
5	7083	Phan Ngọc Như	Bích	29/05/2009	3	P.216
6	7085	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	06/08/2009	3	P.216
7	7100	Nguyễn Thị Huyền	Diệu	01/02/2009	4	P.217
8	7106	Phạm Anh	Duy	30/09/2009	4	P.217
9	7116	Nguyễn Hoàng	Đạt	12/09/2009	4	P.217
10	7138	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	23/12/2009	5	P.218
11	7143	Trần Mã Gia	Hân	24/02/2009	5	P.218
12	7152	Trần Hữu	Hiếu	29/10/2009	6	P.319
13	7160	Hoàng My	Hoàng	23/01/2009	6	P.319
14	7175	Nguyễn Hoàng Minh	Huy	28/06/2009	7	P.318
15	7213	Trần Quốc	Khánh	30/10/2009	8	P.317
16	7221	Nguyễn Hoàng Đăng	Khoa	01/08/2009	8	P.317
17	7237	Võ Nguyên	Khôi	15/01/2009	9	P.316
18	7240	Phạm Sao	Khuê	27/10/2009	9	P.316
19	7253	Cao Nguyễn Hồng	Lam	03/01/2009	9	P.316
20	7257	Nguyễn Hoàng Hải	Lâm	18/11/2009	9	P.316
21	7278	Lê Minh	Lộc	07/01/2009	10	P.315
22	7279	Nguyễn Trường	Luân	27/06/2009	10	P.315
23	7341	Vì Xuân Thanh	Ngọc	12/01/2009	12	P.208
24	7344	Lê Nguyễn Yến	Ngọc	23/11/2009	12	P.208
25	7345	Phạm Yến	Ngọc	03/05/2009	12	P.208
26	7352	Đinh Việt Thiện	Nhân	14/04/2009	13	P.207
27	7357	Nguyễn Hồ Nam	Nhật	17/02/2009	13	P.207
28	7368	Hoàng Ngọc Uyên	Nhi	24/06/2009	13	P.207
29	7426	Trần Trúc	Phương	16/01/2009	15	P.205
30	7442	Kiều Như	Quỳnh	18/01/2009	16	P.204
31	7446	Vũ Như	Quỳnh	16/01/2009	16	P.204
32	7469	Nguyễn Quốc	Thiên	01/08/2009	17	P.203
33	7500	Nguyễn Huỳnh Anh	Thy	04/03/2009	18	P.202
34	7520	Kiều Tất	Toàn	19/08/2009	18	P.202
35	7521	Nguyễn Hà	Trang	07/09/2009	18	P.202
36	7533	Vũ Lê Bảo	Trân	19/12/2009	19	P.201
37	7546	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	07/03/2009	19	P.201
38	7548	Bùi Nguyễn Thư	Trúc	27/10/2009	19	P.201
39	7561	Lê Quang	Tuấn	06/08/2009	20	P.306
40	7564	Nguyễn Đào Khánh	Tường	30/01/2009	20	P.306
41	7568	Lê Thái Khánh	Uyên	18/01/2009	20	P.306
42	7579	Lê Trí	Viễn	02/03/2009	20	P.306
43	7583	Nguyễn Bá Quốc	Vinh	22/03/2009	21	P.305
44	7588	Vũ Khánh	Vy	07/02/2009	21	P.305
45	7601	Trần Tường	Vy	29/04/2009	21	P.305
46	7604	Nguyễn Trần Yến	Vy	01/06/2009	21	P.305

Danh sách này có 46 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7029	Nguyễn Quốc	Anh	23/09/2009	1	P.214
2	7047	Vũ Nguyễn Văn	Anh	04/01/2009	2	P.215
3	7052	Nguyễn Xuân	Anh	09/06/2009	2	P.215
4	7053	Đặng Thị	Ánh	23/02/2009	2	P.215
5	7081	Châu Thế	Bảo	19/10/2009	3	P.216
6	7108	Dương Hoàng	Duy	08/10/2009	4	P.217
7	7118	Nguyễn Thành	Đạt	02/10/2009	5	P.218
8	7127	Lê Huỳnh Ngân	Hà	14/12/2009	5	P.218
9	7131	Lê Huỳnh Việt	Hà	14/12/2009	5	P.218
10	7144	Dương Ngọc Gia	Hân	09/06/2009	5	P.218
11	7149	Vũ Ngọc Trung	Hậu	21/11/2009	6	P.319
12	7155	Nguyễn Trung	Hiếu	19/05/2008	6	P.319
13	7162	Nguyễn Vũ	Huân	25/01/2008	6	P.319
14	7168	Nguyễn Gia	Huy	31/08/2009	6	P.319
15	7171	Ôn Gia	Huy	26/11/2009	6	P.319
16	7178	Đặng Nhất	Huy	28/05/2009	7	P.318
17	7181	Huỳnh Mai Văn	Hưng	14/05/2009	7	P.318
18	7183	Nguyễn Ân	Hy	30/09/2009	7	P.318
19	7231	Trần Hữu Đăng	Khôi	15/01/2009	8	P.317
20	7275	Hồ Minh Phi	Long	20/11/2009	10	P.315
21	7294	Trần Lê Diễm	My	16/06/2009	11	P.210
22	7303	Nguyễn Tiến	Nam	07/07/2009	11	P.210
23	7308	Huỳnh Hồng	Ngân	26/10/2009	11	P.210
24	7310	Nguyễn Khánh	Ngân	03/01/2009	11	P.210
25	7339	Lê Thanh	Ngọc	17/01/2009	12	P.208
26	7342	Nguyễn Ánh Tuyết	Ngọc	01/06/2009	12	P.208
27	7365	Nguyễn Thanh Tâm	Nhi	24/10/2009	13	P.207
28	7367	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhi	04/07/2009	13	P.207
29	7372	Vũ Ngọc Quỳnh	Như	20/03/2009	13	P.207
30	7400	Đỗ Hoàng	Phúc	10/12/2009	14	P.206
31	7411	Lý Lê Gia Bảo	Phước	14/10/2009	15	P.205
32	7422	Nguyễn Trần Minh	Phương	07/08/2009	15	P.205
33	7450	Trần Minh	Tài	15/03/2009	16	P.204
34	7477	Vũ Trường	Thịnh	29/01/2009	17	P.203
35	7484	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	11/08/2009	17	P.203
36	7503	Nguyễn Việt	Thy	01/05/2009	18	P.202
37	7513	Lâm Quang	Tín	14/05/2009	18	P.202
38	7532	Lê Nguyễn Ngọc	Trâm	20/07/2009	19	P.201
39	7536	Nguyễn Nhật Bảo	Trân	23/03/2009	19	P.201
40	7551	Nguyễn Thành	Trung	09/04/2009	19	P.201
41	7566	Phạm Thiên	Úy	11/10/2009	20	P.306
42	7596	Trần Ngọc Thảo	Vy	13/12/2009	21	P.305
43	7610	Trần Phạm Như	Ý	20/05/2009	21	P.305
44	7611	Nguyễn Hoàng Xuân	Yến	21/04/2009	21	P.305

Danh sách này có 44 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7008	Nguyễn Ngọc Bảo	Anh	08/10/2008	1	P.214
2	7023	Nguyễn Thái Mỹ	Anh	14/03/2009	1	P.214
3	7045	Trần Tuấn	Anh	07/10/2009	2	P.215
4	7054	Phạm Gia	Ân	16/12/2009	2	P.215
5	7057	Lê Ngọc Hồng	Ân	07/03/2009	2	P.215
6	7070	Nguyễn Hoài Gia	Bảo	29/09/2009	3	P.216
7	7079	Phạm Quốc	Bảo	09/01/2009	3	P.216
8	7122	Lê Hồng	Đức	17/05/2009	5	P.218
9	7137	Lương Bảo	Hân	01/02/2009	5	P.218
10	7146	Phạm Gia	Hân	30/11/2009	6	P.319
11	7158	Lê Minh	Hoàng	31/08/2009	6	P.319
12	7165	Trần Bảo	Huy	26/08/2007	6	P.319
13	7176	Nguyễn Minh	Huy	11/01/2009	7	P.318
14	7184	Nguyễn Hoàng Gia	Hy	24/07/2009	7	P.318
15	7203	Hồ Vĩnh	Khang	23/04/2009	7	P.318
16	7205	Phạm Quốc	Khanh	23/10/2009	8	P.317
17	7236	Phạm Minh	Khôi	21/07/2009	9	P.316
18	7246	Nguyễn Tuấn	Kiệt	13/03/2009	9	P.316
19	7276	Nguyễn Đức Thiên	Long	09/11/2009	10	P.315
20	7281	Trần Thị Thảo	Ly	21/05/2009	10	P.315
21	7296	Dương Khả	My	15/08/2009	11	P.210
22	7299	Phan Nguyễn Trà	My	30/05/2009	11	P.210
23	7300	Hồ Đào Yến	My	14/11/2008	11	P.210
24	7302	Võ Nhật	Nam	11/04/2009	11	P.210
25	7324	Đặng Ngọc	Nghĩa	28/06/2009	12	P.208
26	7334	Trần Khánh	Ngọc	10/08/2009	12	P.208
27	7364	Thái Trần Phương	Nhi	22/08/2009	13	P.207
28	7377	Dương Hoàng	Phát	05/09/2009	13	P.207
29	7389	Nguyễn Thanh	Phong	15/09/2009	14	P.206
30	7419	Phạm Nguyễn Lan	Phương	19/10/2009	15	P.205
31	7424	Nguyễn Huỳnh Thu	Phương	19/10/2009	15	P.205
32	7434	Lê Trần Minh	Quân	20/10/2009	15	P.205
33	7436	Trần Quốc	Quân	28/07/2009	16	P.204
34	7451	Nguyễn Đồng	Tâm	17/11/2009	16	P.204
35	7461	Đỗ Cao	Thắng	12/08/2009	16	P.204
36	7472	Nguyễn Hồng	Thiện	09/04/2009	17	P.203
37	7499	Phạm Hoàng Thiên	Thư	16/10/2009	18	P.202
38	7531	Kiều Hoàng Ngọc	Trâm	17/05/2009	19	P.201
39	7534	Đặng Ngọc Bảo	Trân	02/09/2009	19	P.201
40	7553	Nguyễn Anh	Trường	15/10/2009	20	P.306
41	7560	Châu Gia	Tuấn	24/10/2009	20	P.306
42	7569	Nguyễn Ngọc Thảo	Uyên	14/01/2009	20	P.306
43	7603	Bùi Hoàng Yến	Vy	16/04/2009	21	P.305

Danh sách này có 43 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7003	Đỗ Nguyễn Hoài	An	26/04/2009	1	P.214
2	7021	Vũ Nguyễn Minh	Anh	15/05/2009	1	P.214
3	7031	Đoàn Quỳnh	Anh	13/09/2009	2	P.215
4	7071	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	23/10/2009	3	P.216
5	7097	Trần Thế	Danh	14/12/2009	4	P.217
6	7101	Hoàng	Dũng	12/05/2009	4	P.217
7	7107	Nguyễn Đức	Duy	11/04/2009	4	P.217
8	7113	Hứa Đại	Dương	16/07/2009	4	P.217
9	7117	Nguyễn Ngọc	Đạt	25/07/2009	5	P.218
10	7130	Đỗ Thị Thu	Hà	06/03/2009	5	P.218
11	7136	Nguyễn Lê Phú	Hào	28/09/2009	5	P.218
12	7147	Trần Gia	Hân	05/06/2009	6	P.319
13	7157	Phạm Vũ Huy	Hoàng	05/11/2009	6	P.319
14	7172	Trịnh Gia	Huy	22/11/2009	6	P.319
15	7177	Nguyễn	Huy	13/08/2009	7	P.318
16	7185	Phùng Lương An	Khang	09/04/2009	7	P.318
17	7225	Phạm Đăng	Khoa	09/10/2009	8	P.317
18	7238	Phạm Nguyễn Mai	Khuê	29/05/2009	9	P.316
19	7241	Nguyễn Chí	Kiên	25/10/2009	9	P.316
20	7258	Phạm Trúc	Lâm	26/05/2009	9	P.316
21	7265	Phạm Nguyễn Trúc	Linh	09/03/2009	10	P.315
22	7320	Nguyễn Trúc Phương	Nghi	10/02/2009	12	P.208
23	7323	Trần Phan Xuân	Nghi	09/01/2009	12	P.208
24	7328	Lê Bảo	Ngọc	20/08/2009	12	P.208
25	7335	Trần Kim	Ngọc	23/02/2009	12	P.208
26	7353	Nguyễn Trọng	Nhân	28/05/2009	13	P.207
27	7370	Phạm Ngọc Xuân	Nhi	12/02/2009	13	P.207
28	7405	Nguyễn Thiên	Phúc	10/10/2009	14	P.206
29	7438	Nguyễn Hoàng	Quyên	28/04/2009	16	P.204
30	7440	Đỗ Lê Bảo	Quỳnh	04/04/2009	16	P.204
31	7441	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	15/09/2009	16	P.204
32	7453	Phạm Hồng	Tấn	08/05/2009	16	P.204
33	7455	Trần Văn Quốc	Thái	10/02/2009	16	P.204
34	7462	Nguyễn Hữu	Thắng	07/09/2009	16	P.204
35	7465	Đỗ Hồng	Thị	07/07/2009	17	P.203
36	7476	Trần Tiến Trường	Thịnh	25/10/2008	17	P.203
37	7485	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	24/09/2009	17	P.203
38	7491	Hoàng Kim	Thư	13/07/2009	17	P.203
39	7507	Bùi Gia	Tiến	24/10/2009	18	P.202
40	7517	Trần Khánh	Toàn	02/06/2009	18	P.202
41	7547	Nguyễn Trương Thiên	Trúc	16/07/2009	19	P.201
42	7572	Nguyễn Phạm Xuân	Uyên	17/03/2009	20	P.306
43	7587	Nguyễn Thụy Khánh	Vy	14/05/2009	21	P.305
44	7605	Nguyễn Minh	Vỹ	10/03/2009	21	P.305

Danh sách này có 44 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7001	Nguyễn Bình	An	05/01/2009	1	P.214
2	7011	Lê Đức	Anh	22/11/2009	1	P.214
3	7026	Lê Ngọc Phương	Anh	23/11/2009	1	P.214
4	7080	Nguyễn Trần Quốc	Bảo	05/03/2009	3	P.216
5	7129	Lê Thị Thanh	Hà	02/10/2009	5	P.218
6	7148	Trần Ngọc	Hân	19/09/2009	6	P.319
7	7153	Nguyễn Minh	Hiếu	29/09/2009	6	P.319
8	7161	Nguyễn Việt	Hồng	01/05/2009	6	P.319
9	7167	Bùi Lê Gia	Huy	23/03/2009	6	P.319
10	7187	Phạm Trần Bảo	Khang	05/08/2009	7	P.318
11	7196	Lê Nguyên	Khang	23/11/2009	7	P.318
12	7208	Nguyễn Hoàng Bảo	Khánh	04/12/2009	8	P.317
13	7215	Bùi Lê Anh	Khoa	08/12/2009	8	P.317
14	7222	Phạm Hoàng Đăng	Khoa	03/03/2009	8	P.317
15	7252	Nguyễn Tổng Thiên	Kỳ	16/01/2009	9	P.316
16	7260	Võ Hải	Linh	06/05/2009	9	P.316
17	7272	Nguyễn Huy	Long	27/11/2009	10	P.315
18	7285	Nguyễn Bá Công	Minh	14/10/2009	10	P.315
19	7312	Phạm Kim	Ngân	29/07/2009	11	P.210
20	7317	Phạm Ngọc Phương	Nghi	05/06/2009	11	P.210
21	7326	Phạm Đăng Ánh	Ngọc	01/04/2009	12	P.208
22	7340	Phạm Nguyễn Thanh	Ngọc	09/06/2009	12	P.208
23	7349	Lý Gia	Nguyễn	13/09/2009	13	P.207
24	7359	Võ Đông	Nhi	27/03/2009	13	P.207
25	7360	La Mẫn	Nhi	12/06/2009	13	P.207
26	7366	Nguyễn Thảo	Nhi	06/05/2009	13	P.207
27	7385	Phạm Hoàng Ánh	Phi	04/11/2009	14	P.206
28	7394	Phạm Xuân	Phú	11/08/2009	14	P.206
29	7409	Nguyễn Vũ	Phúc	19/09/2009	15	P.205
30	7429	Đào Huy	Quang	23/07/2009	15	P.205
31	7445	Nguyễn Phan Như	Quỳnh	13/12/2009	16	P.204
32	7452	Nguyễn Tất Thiện	Tâm	06/11/2009	16	P.204
33	7456	Trần	Thanh	20/04/2009	16	P.204
34	7464	Nguyễn Toàn Xuân	Thế	01/01/2009	16	P.204
35	7468	Trần Hoàng	Thiên	28/01/2009	17	P.203
36	7501	Nguyễn Ngọc Bảo	Thy	06/10/2009	18	P.202
37	7506	Nguyễn Doãn Nhật	Tiên	26/10/2009	18	P.202
38	7515	Nguyễn Hải	Tịnh	01/01/2009	18	P.202
39	7539	Trần Thị Quế	Trân	29/12/2009	19	P.201
40	7545	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	23/12/2009	19	P.201
41	7550	Ngô Đặng Quang	Trung	03/04/2008	19	P.201
42	7554	Hà Anh	Tú	19/05/2009	20	P.306
43	7557	Nguyễn Ngọc Thiên	Tú	01/09/2009	20	P.306
44	7567	Vũ Hoàng Bảo	Uyên	22/03/2009	20	P.306
45	7608	Nguyễn Ngọc Như	Ý	27/04/2009	21	P.305

Danh sách này có 45 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7006	Từ Quốc	An	09/03/2009	1	P.214
2	7013	Phan Đức	Anh	16/01/2009	1	P.214
3	7016	Đỗ Hồng	Anh	26/09/2009	1	P.214
4	7018	Nguyễn Lan	Anh	30/05/2009	1	P.214
5	7036	Dương Ngọc Quỳnh	Anh	15/10/2009	2	P.215
6	7063	Nguyễn Thiên	Ân	19/10/2009	3	P.216
7	7073	Trần Gia	Bảo	22/03/2009	3	P.216
8	7092	Kiên Đỗ Thảo	Châu	31/07/2009	4	P.217
9	7139	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	23/03/2008	5	P.218
10	7169	Nguyễn Gia	Huy	25/07/2009	6	P.319
11	7190	Nguyễn Bùi Gia	Khang	20/06/2009	7	P.318
12	7194	Nguyễn Minh	Khang	17/05/2009	7	P.318
13	7212	Lê Vũ Ngọc	Khánh	29/06/2009	8	P.317
14	7220	Lê Đức Đăng	Khoa	07/08/2009	8	P.317
15	7234	Lê Trần Mai	Khôi	23/10/2008	9	P.316
16	7244	Trần Phan Gia	Kiệt	02/08/2009	9	P.316
17	7247	Phạm Tuấn	Kiệt	28/10/2009	9	P.316
18	7248	Trương Hoàng	Kim	16/09/2009	9	P.316
19	7251	Nguyễn Quang	Kỳ	17/01/2009	9	P.316
20	7280	Chung Khánh	Ly	15/01/2009	10	P.315
21	7282	Bùi Xuân	Mai	22/11/2009	10	P.315
22	7289	Bảo Quý Nhật	Minh	19/07/2009	10	P.315
23	7304	Nguyễn Hoàng Trung	Nam	04/03/2009	11	P.210
24	7318	Trần Phương	Nghi	02/10/2009	11	P.210
25	7333	Nguyễn Hương	Ngọc	27/11/2009	12	P.208
26	7338	Nguyễn Thạch	Ngọc	04/10/2009	12	P.208
27	7348	Nguyễn Tâm	Nguyên	06/10/2009	12	P.208
28	7354	Dương Khánh	Nhật	18/09/2009	13	P.207
29	7369	Vũ Nguyễn Uyên	Nhi	15/12/2009	13	P.207
30	7382	Nguyễn Thành	Phát	07/09/2009	14	P.206
31	7388	Lê Hữu	Phong	14/08/2009	14	P.206
32	7407	Vũ Thiên	Phúc	10/01/2009	15	P.205
33	7408	Lê Vĩnh	Phúc	27/12/2009	15	P.205
34	7417	Nguyễn Lan	Phương	02/05/2009	15	P.205
35	7425	Vũ Trần	Phương	30/07/2009	15	P.205
36	7435	Nguyễn Vũ Minh	Quân	06/04/2009	15	P.205
37	7443	Đinh Nguyễn Như	Quỳnh	16/10/2009	16	P.204
38	7459	Nguyễn Trần Thanh	Thảo	06/10/2009	16	P.204
39	7502	Nguyễn Phương Quỳnh	Thy	24/06/2009	18	P.202
40	7558	Phạm Hoàng Anh	Tuấn	10/01/2009	20	P.306
41	7571	Trần Ngọc Tú	Uyên	19/04/2009	20	P.306
42	7582	Nguyễn Lê Tuấn	Việt	13/04/2009	21	P.305
43	7600	Văng Thị Tường	Vy	17/09/2009	21	P.305

Danh sách này có 43 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7041	Bùi Xuân Thiên	Anh	06/06/2009	2	P.215
2	7056	Hà Hồng	Ân	08/09/2009	2	P.215
3	7059	Nguyễn Hồng Ngọc	Ân	26/02/2009	3	P.216
4	7076	Nguyễn Minh	Bảo	30/06/2009	3	P.216
5	7084	Dương Mỹ	Bình	24/01/2009	3	P.216
6	7095	Đào Ngọc	Chinh	28/12/2009	4	P.217
7	7102	Bùi Thanh	Dũng	18/08/2008	4	P.217
8	7191	Đào Gia	Khang	19/08/2009	7	P.318
9	7217	Nguyễn Anh	Khoa	05/06/2009	8	P.317
10	7232	Trương Đăng	Khôi	16/11/2009	8	P.317
11	7233	Lưu Đình	Khôi	25/07/2009	9	P.316
12	7249	Hồ Diễm Thiên	Kim	30/03/2009	9	P.316
13	7254	Hoàng Bảo Ngọc	Lam	14/11/2009	9	P.316
14	7261	Nguyễn Trần Khánh	Linh	17/06/2009	9	P.316
15	7264	Phạm Lê Thùy	Linh	21/05/2009	10	P.315
16	7270	Nguyễn Nhật Bảo	Long	22/04/2008	10	P.315
17	7283	Trần Duy	Mạnh	07/06/2008	10	P.315
18	7284	Trương Nguyễn Bình	Minh	17/07/2009	10	P.315
19	7330	Dương Bích	Ngọc	17/08/2009	12	P.208
20	7332	Nguyễn Lê Hồng	Ngọc	16/08/2009	12	P.208
21	7355	Lê Minh	Nhật	29/04/2009	13	P.207
22	7356	Phạm Minh	Nhật	13/10/2008	13	P.207
23	7381	Nguyễn Mai Thành	Phát	22/08/2009	14	P.206
24	7395	Nguyễn Đức	Phúc	05/11/2009	14	P.206
25	7398	Đặng Mã Nhật Gia	Phúc	14/10/2009	14	P.206
26	7415	Ôn Ngọc Bảo	Phương	26/11/2009	15	P.205
27	7416	Trần Hồ	Phương	09/01/2009	15	P.205
28	7420	Đỗ Mai	Phương	05/01/2009	15	P.205
29	7433	Nguyễn Vinh	Quang	15/08/2009	15	P.205
30	7437	Nguyễn Bảo Anh	Quốc	26/05/2009	16	P.204
31	7439	Phạm Ngọc	Quyên	18/06/2009	16	P.204
32	7473	Bùi Đức	Thịnh	30/06/2009	17	P.203
33	7488	Nguyễn Anh	Thư	26/02/2009	17	P.203
34	7492	Nguyễn Ngọc Kim	Thư	17/04/2009	17	P.203
35	7495	Vũ Hoàng Minh	Thư	07/03/2009	18	P.202
36	7519	Phạm	Toàn	05/09/2009	18	P.202
37	7523	Phan Lê Quỳnh	Trang	19/09/2009	19	P.201
38	7537	Lâm Nhã	Trân	06/08/2009	19	P.201
39	7538	Nguyễn Trần Nhã	Trân	31/01/2009	19	P.201
40	7541	Đoàn Minh	Trí	01/01/2009	19	P.201
41	7559	Nguyễn Anh	Tuấn	08/05/2009	20	P.306
42	7576	Nguyễn Thị Thu	Vân	05/02/2009	20	P.306
43	7577	Nguyễn Thùy	Vân	24/10/2009	20	P.306
44	7585	Nguyễn Bảo	Vy	28/02/2009	21	P.305
45	7589	Nguyễn Đoàn Lê	Vy	04/06/2009	21	P.305

Danh sách này có 45 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7004	Lê Thị Hoài	An	11/10/2009	1	P.214
2	7020	Hoàng Minh	Anh	12/02/2008	1	P.214
3	7060	Đoàn Thiên	Ân	26/01/2009	3	P.216
4	7068	Bùi Đại	Bảo	09/02/2009	3	P.216
5	7078	Lê Quang	Bảo	29/09/2009	3	P.216
6	7094	Chu Văn	Chiến	02/01/2007	4	P.217
7	7098	Nguyễn Ngọc Trí	Danh	02/06/2009	4	P.217
8	7112	Lữ Thanh	Duy	15/12/2009	4	P.217
9	7125	Dương Ngô Hoàng	Gia	30/04/2009	5	P.218
10	7133	Đặng Hoàng	Hải	04/09/2009	5	P.218
11	7145	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	12/09/2009	5	P.218
12	7174	Võ Gia	Huy	12/11/2009	6	P.319
13	7243	Dương Châu	Kiệt	30/04/2009	9	P.316
14	7263	Nguyễn Thị Phương	Linh	06/04/2009	10	P.315
15	7277	Mai Hữu	Lộc	20/03/2009	10	P.315
16	7290	Nguyễn Phan Quốc	Minh	30/11/2009	10	P.315
17	7291	Phạm Trường	Minh	05/07/2009	11	P.210
18	7298	Vũ Hoàng Trà	My	28/10/2009	11	P.210
19	7307	Trần Lê Hiếu	Ngân	15/09/2009	11	P.210
20	7311	Khuất Ngọc Kiều	Ngân	22/09/2009	11	P.210
21	7321	Đỗ Tường Phương	Nghi	29/08/2009	12	P.208
22		Đỗ Minh	Nghĩa	46/08/2007		#VALUE!
23	7337	Trịnh Lê Mỹ	Ngọc	22/09/2009	12	P.208
24	7371	Nguyễn Trần Ngọc	Như	07/03/2009	13	P.207
25	7403	Lê Hoàng Minh	Phúc	09/10/2009	14	P.206
26	7421	Khâu Ngọc Mai	Phương	15/10/2009	15	P.205
27	7444	Đặng Phạm Như	Quỳnh	16/11/2009	16	P.204
28	7447	Nguyễn Tấn	Sang	19/01/2009	16	P.204
29	7448	Nguyễn Quang	Sáng	23/08/2009	16	P.204
30	7454	Hoàng Quang	Thái	04/05/2009	16	P.204
31	7463	Phạm Tổng Gia Phước	Thắng	10/08/2009	16	P.204
32	7466	Hồ Bảo	Thiên	19/01/2009	17	P.203
33	7489	Trần Anh	Thư	29/08/2009	17	P.203
34	7490	Trương Hoàng	Thư	20/03/2009	17	P.203
35	7505	Nguyễn Hà Mỹ	Tiên	17/06/2009	18	P.202
36	7508	Lê Minh	Tiến	06/05/2008	18	P.202
37	7518	Vũ Minh	Toàn	12/12/2009	18	P.202
38	7544	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	11/05/2009	19	P.201
39	7573	Nguyễn Thu Hà	Vân	17/02/2009	20	P.306
40	7580	Nguyễn Hoàng	Việt	13/02/2009	20	P.306
41	7590	Trần Nguyễn Minh	Vy	02/02/2009	21	P.305
42	7594	Phạm Ngọc Phương	Vy	21/09/2009	21	P.305
43	7609	Trần Ngọc Như	Ý	27/08/2009	21	P.305
44		Phạm Trúe	Lam	18/04/2009		#VALUE!

Danh sách này có 42 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7014	Nguyễn Vũ Đức	Anh	08/05/2009	1	P.214
2	7017	Nguyễn Huyền	Anh	11/04/2009	1	P.214
3	7024	Đào Phạm Ngân	Anh	27/05/2009	1	P.214
4	7042	Lâm Trọng	Anh	02/07/2007	2	P.215
5	7049	Nguyễn Trần Vân	Anh	11/09/2009	2	P.215
6	7061	Nguyễn Hoàng Thiên	Ân	08/08/2009	3	P.216
7	7077	Lê Nguyên	Bảo	13/12/2009	3	P.216
8	7099	Trần Thiên	Di	04/12/2009	4	P.217
9	7105	Vũ Nguyễn Anh	Duy	13/03/2009	4	P.217
10	7115	Lê Trung Thùy	Dương	18/06/2009	4	P.217
11	7121	Huỳnh Gia	Định	24/10/2009	5	P.218
12	7159	Trần Minh	Hoàng	24/08/2009	6	P.319
13	7166	Nguyễn Đăng	Huy	25/07/2009	6	P.319
14	7226	Ngô Đình	Khoa	08/07/2009	8	P.317
15	7262	Nguyễn Bảo Ngọc	Linh	17/11/2009	10	P.315
16	7293	Lê Hoàng Diễm	My	20/01/2009	11	P.210
17	7306	Vũ Ngọc Bảo	Ngân	12/03/2009	11	P.210
18	7313	Nguyễn Vũ Kim	Ngân	01/08/2009	11	P.210
19	7319	Bùi Trần Phương	Nghi	04/08/2009	11	P.210
20	7351	Trần Phúc	Nhân	21/02/2009	13	P.207
21	7358	Trần Ngọc Bảo	Nhi	29/06/2009	13	P.207
22	7378	Trần Hữu	Phát	16/03/2009	14	P.206
23	7387	Lê Hoàng	Phong	26/11/2008	14	P.206
24	7397	Đỗ Nguyễn Gia	Phúc	07/01/2009	14	P.206
25	7402	Sơn Nguyễn Hoàng	Phúc	25/04/2009	14	P.206
26		Nguyễn Hữu Khánh	Phương	29/05/2009		#VALUE!
27	7431	Nguyễn Huỳnh Nhật	Quang	14/10/2008	15	P.205
28	7460	Lê Bảo	Thắng	25/07/2009	16	P.204
29	7467	Trần Gia	Thiên	27/10/2009	17	P.203
30	7478	Huỳnh Quang	Thông	10/02/2009	17	P.203
31	7482	Mai Phương	Thúy	19/10/2009	17	P.203
32	7486	Lương Ngọc Anh	Thư	04/01/2009	17	P.203
33	7493	Nguyễn Hà Minh	Thư	02/06/2009	17	P.203
34	7511	Phan Văn	Tiến	12/01/2009	18	P.202
35	7540	Nguyễn Đức	Trí	12/09/2009	19	P.201
36	7543	Nguyễn Văn Minh	Triết	13/05/2009	19	P.201
37	7549	Nguyễn Đức	Trung	12/09/2009	19	P.201
38	7555	Nguyễn Ngọc Thanh	Tú	10/08/2009	20	P.306
39	7575	Mai Thanh	Vân	20/05/2009	20	P.306
40	7591	Phạm Ngọc	Vy	24/07/2009	21	P.305
41	7592	Nguyễn Hoàng Phương	Vy	08/08/2009	21	P.305
42	7593	Nguyễn Huỳnh Phương	Vy	06/03/2009	21	P.305
43	7598	Hoàng Nguyễn Tường	Vy	12/12/2009	21	P.305
44	7599	Đỗ Thị Tường	Vy	04/08/2009	21	P.305
45	7607	Vũ Hồng Như	Ý	12/08/2009	21	P.305

Danh sách này có 44 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7005	Phạm Ngọc Khánh	An	10/11/2009	1	P.214
2	7010	Ôn Hồng Duy	Anh	22/11/2008	1	P.214
3	7012	Nguyễn Đức	Anh	03/04/2009	1	P.214
4	7015	Nguyễn Lê Hoàng	Anh	05/01/2009	1	P.214
5	7032	Lê Quỳnh	Anh	23/08/2009	2	P.215
6	7034	Bùi Ngọc Quỳnh	Anh	10/08/2009	2	P.215
7	7039	Lê Thụy Quỳnh	Anh	16/11/2009	2	P.215
8	7043	Nguyễn Trúc	Anh	28/01/2009	2	P.215
9	7072	Trần Gia	Bảo	09/11/2009	3	P.216
10	7074	Nguyễn Trần Gia	Bảo	25/07/2009	3	P.216
11	7103	Bùi Tiến	Dũng	03/06/2009	4	P.217
12	7128	Nguyễn Lê Ngọc	Hà	06/01/2009	5	P.218
13	7142	Phạm Hoàng Gia	Hân	18/12/2009	5	P.218
14	7156	Trần Huy	Hoàng	22/02/2006	6	P.319
15	7173	Trương Gia	Huy	04/05/2009	6	P.319
16	7206	Nguyễn Tuấn	Khanh	01/01/2009	8	P.317
17	7223	Nguyễn Đăng	Khoa	19/05/2009	8	P.317
18	7229	Đỗ Anh	Khôi	05/06/2009	8	P.317
19	7266	Trần Kỳ	Loan	01/09/2009	10	P.315
20	7268	Hoàng Bảo	Long	01/01/2009	10	P.315
21	7322	Nguyễn Phan Xuân	Nghi	23/09/2009	12	P.208
22	7327	Trần Đình Bảo	Ngọc	03/10/2009	12	P.208
23	7336	Nguyễn Hoàng Minh	Ngọc	22/09/2009	12	P.208
24	7361	Dương Thị Ngọc	Nhi	06/07/2009	13	P.207
25	7380	Trần Vũ Tấn	Phát	26/03/2009	14	P.206
26	7391	Vũ Thiên	Phú	03/05/2009	14	P.206
27	7399	Vũ Trịnh Hà	Phúc	03/04/2009	14	P.206
28	7401	Nguyễn Hoàng	Phúc	07/10/2009	14	P.206
29	7413	Trần Nguyên	Phước	10/09/2009	15	P.205
30	7449	Lê Nguyễn Thanh	Sơn	15/08/2009	16	P.204
31	7470	Nguyễn Huỳnh Xuân	Thiên	12/08/2009	17	P.203
32	7481	Đỗ Nguyễn Phương	Thùy	05/01/2009	17	P.203
33	7483	Hồ Hoàng Anh	Thư	25/12/2008	17	P.203
34	7494	Mai Hoàng Minh	Thư	21/09/2009	18	P.202
35	7514	Bùi Trung	Tín	01/01/2009	18	P.202
36	7516	Huỳnh Khánh	Toàn	23/08/2009	18	P.202
37	7525	Nguyễn Thùy	Trang	24/07/2009	19	P.201
38	7527	Lưu Ngọc Bảo	Trâm	23/02/2009	19	P.201
39	7529	Nguyễn Huỳnh Mai	Trâm	02/07/2009	19	P.201
40	7552	Võ Thanh	Trương	18/06/2008	20	P.306
41	7556	Lê Thị Thanh	Tú	04/07/2009	20	P.306
42	7562	Lê Trần Gia	Tuệ	05/10/2009	20	P.306
43	7570	Hoàng Bùi Thu	Uyên	13/06/2007	20	P.306
44	7581	Trương Thái	Việt	26/05/2009	21	P.305

Danh sách này có 44 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/11

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7007	Đặng Lê Thiên	An	23/11/2009	1	P.214
2	7019	Phạm Võ Lan	Anh	07/04/2009	1	P.214
3	7022	Nguyễn Nhật Minh	Anh	27/10/2009	1	P.214
4	7028	Lê Quang	Anh	11/10/2009	1	P.214
5	7038	Nguyễn Phan Quỳnh	Anh	25-06-2009	2	P.215
6	7046	Trần Tuấn	Anh	19/10/2009	2	P.215
7	7048	Phạm Vân	Anh	01/09/2009	2	P.215
8	7075	Trần Hoàng	Bảo	12/03/2009	3	P.216
9	7086	Trần Dương Hồng	Châu	09/03/2009	3	P.216
10	7090	Mai Trần Minh	Châu	13/11/2009	4	P.217
11	7096	Lê Công	Danh	29/10/2009	4	P.217
12	7119	Nguyễn Khánh	Đăng	08/02/2009	5	P.218
13	7120	Hoàng Bách	Diễn	20/10/2009	5	P.218
14	7124	Lê Trần Minh	Đức	13/07/2009	5	P.218
15	7132	Trần Nhật	Hạ	28/09/2009	5	P.218
16	7134	Nguyễn Huỳnh Phúc	Hải	25/05/2009	5	P.218
17	7140	Nguyễn Các Gia	Hân	05/06/2009	5	P.218
18	7150	Vũ Thanh	Hiền	10/09/2009	6	P.319
19	7163	Mai Huy	Hùng	17/08/2009	6	P.319
20	7179	Đặng Phước	Huy	14/08/2009	7	P.318
21	7193	Phạm Ngọc Minh	Khang	10/10/2009	7	P.318
22	7202	Chu Vĩnh	Khang	09/01/2009	7	P.318
23	7245	Hoàng Tuấn	Kiệt	21/01/2009	9	P.316
24	7250	Nguyễn Hoàng Nhã	Kỳ	27/06/2009	9	P.316
25	7269	Nguyễn Nhó Bảo	Long	08/08/2009	10	P.315
26	7286	Nguyễn Hoàng	Minh	16/09/2009	10	P.315
27	7331	Phạm Đỗ Hồng	Ngọc	03/04/2009	12	P.208
28	7363	Lê Phạm Phương	Nhi	28/08/2009	13	P.207
29	7384	Trần Văn	Phát	09/07/2009	14	P.206
30	7386	Trần Hoài	Phong	01/03/2009	14	P.206
31	7390	Phan Thiên	Phú	24/04/2009	14	P.206
32	7392	Nguyễn Trọng	Phú	26/05/2009	14	P.206
33	7406	Võ Thiên	Phúc	24/02/2009	14	P.206
34	7410	Nguyễn Ngọc Gia	Phụng	11/11/2009	15	P.205
35	7458	Bùi Mai Hương	Thảo	08/10/2009	16	P.204
36	7479	Phan Vĩnh	Thuận	04/08/2009	17	P.203
37	7496	Mai Ngọc Minh	Thư	06/02/2009	18	P.202
38	7498	Nguyễn Thị Ngọc	Thư	09/11/2009	18	P.202
39	7522	Nguyễn Thị Phương	Trang	27/06/2009	18	P.202
40	7524	Cao Thùy	Trang	16/05/2009	19	P.201
41	7528	Nguyễn Bảo	Trâm	25/09/2009	19	P.201
42	7595	Lê Nguyễn Thanh	Vy	30/09/2009	21	P.305
43	7597	Hoàng Lê Tường	Vy	25/09/2008	21	P.305

Danh sách này có 43 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/12

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7002	Nguyễn Hà	An	31/05/2009	1	P.214
2	7009	Phạm Bảo	Anh	30/10/2009	1	P.214
3	7040	Trương Quỳnh	Anh	23/04/2009	2	P.215
4	7055	Trương Đăng Hồng	Ân	03/11/2009	2	P.215
5	7064	Phạm Thiên	Ân	09/09/2009	3	P.216
6	7082	Lê Hoàng Khánh	Băng	01/01/2009	3	P.216
7	7089	Nguyễn Hoàng Minh	Châu	04/11/2009	4	P.217
8	7111	Nguyễn Minh	Duy	02/02/2009	4	P.217
9	7123	Hoàng Minh	Đức	20/07/2009	5	P.218
10	7126	Lê Ngọc Khánh	Hà	20/02/2009	5	P.218
11	7135	Nguyễn Trần Minh	Hạnh	17/11/2009	5	P.218
12	7151	Nguyễn Đức	Hiếu	20/03/2009	6	P.319
13	7164	Phan Bảo	Huy	23/02/2009	6	P.319
14	7188	Vũ Ngọc Duy	Khang	19/09/2009	7	P.318
15	7201	Nguyễn Tấn	Khang	12/10/2009	7	P.318
16	7210	Trần Minh	Khánh	22/07/2009	8	P.317
17	7218	Trần Anh	Khoa	04/03/2009	8	P.317
18	7224	Hồ Nguyễn Đăng	Khoa	27/02/2009	8	P.317
19	7235	Nguyễn Minh	Khôi	13/09/2009	9	P.316
20	7239	Phạm Thị Ngọc	Khuê	20/01/2009	9	P.316
21	7256	Trương Ngọc Tường	Lam	03/09/2009	9	P.316
22	7267	Nguyễn Hồng Phương	Loan	21/05/2009	10	P.315
23	7274	Lê Phi	Long	05/09/2009	10	P.315
24	7297	Phùng Thụy Thảo	My	25/09/2009	11	P.210
25	7305	Tôn Nữ Nguyệt	Nga	07/05/2009	11	P.210
26	7309	Nguyễn Lê Khánh	Ngân	09/01/2009	11	P.210
27	7329	Lê Trần Bảo	Ngọc	10/03/2009	12	P.208
28	7347	Nguyễn Phước	Nguyên	19/09/2009	12	P.208
29	7350	Trần Minh	Nguyệt	13/09/2009	13	P.207
30	7374	Nguyễn Hoàng	Oanh	27/04/2009	13	P.207
31	7375	Đặng Gia	Phát	12/04/2009	13	P.207
32	7383	Nguyễn Tiến	Phát	11/11/2009	14	P.206
33	7396	Hồ Gia	Phúc	12/08/2009	14	P.206
34	7412	Bùi Hữu	Phước	01/01/2009	15	P.205
35	7418	Lê Nguyễn Lan	Phương	31/01/2009	15	P.205
36	7432	Trần Quy	Quang	10/01/2009	15	P.205
37	7475	Nguyễn Quốc	Thịnh	03/08/2009	17	P.203
38	7487	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	30/09/2009	17	P.203
39	7497	Lê Nguyễn Minh	Thư	21/02/2009	18	P.202
40	7509	Vũ Minh	Tiến	18/09/2009	18	P.202
41	7526	Hồ Ngọc Bảo	Trâm	26/08/2009	19	P.201
42	7542	Cao Quang	Trí	16/09/2009	19	P.201
43	7563	Nguyễn Hữu	Tuệ	17/09/2009	20	P.306
44	7574	Phạm Hoàng Khánh	Vân	25/09/2009	20	P.306
45	7578	Nguyễn Đăng	Vĩ	03/09/2009	20	P.306

Danh sách này có 45 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/13

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7025	Trịnh Phúc	Anh	20/01/2009	1	P.214
2	7030	Lê Tào Quốc	Anh	06/02/2009	2	P.215
3	7035	Bùi Ngọc Quỳnh	Anh	19/09/2009	2	P.215
4	7044	Nguyễn Tú	Anh	28/06/2009	2	P.215
5	7069	Tạ Hữu Gia	Bảo	06/11/2009	3	P.216
6	7087	Huỳnh Kim	Châu	02/06/2009	3	P.216
7	7091	Trần Nguyễn Ngọc	Châu	28/07/2009	4	P.217
8	7109	Nguyễn Lê	Duy	23/03/2009	4	P.217
9	7114	Đặng Thái	Dương	13/05/2009	4	P.217
10	7180	Phạm Văn	Huy	24/02/2009	7	P.318
11	7182	Lê Xuân	Hưng	11/05/2009	7	P.318
12	7189	Hoàng Đăng	Khang	18/06/2009	7	P.318
13	7192	Lê Minh	Khang	28/08/2009	7	P.318
14	7195	Võ Hoàng Nguyên	Khang	13/02/2009	7	P.318
15	7198	Ngô Viết Quang	Khang	24/09/2009	7	P.318
16	7200	Lê Tấn	Khang	26/01/2009	7	P.318
17	7204	Đoàn Nguyễn Công	Khanh	11/11/2009	8	P.317
18	7211	Nguyễn Ngọc	Khánh	31/12/2009	8	P.317
19	7216	Huỳnh Lê Anh	Khoa	20/05/2009	8	P.317
20	7227	Nguyễn Minh	Khoa	23/09/2009	8	P.317
21	7242	Phạm Gia	Kiên	15/08/2009	9	P.316
22	7271	Nguyễn Hoàng	Long	14/11/2009	10	P.315
23	7288	Phan Nhật	Minh	14/03/2009	10	P.315
24	7292	Thái Uyên	Minh	12/03/2009	11	P.210
25	7295	Lê Thanh Hà	My	26/09/2009	11	P.210
26	7315	Trần Thanh	Ngân	01/04/2009	11	P.210
27	7343	Nguyễn Hà Yến	Ngọc	12/02/2009	12	P.208
28	7362	Lê Nguyễn Nhật	Nhi	08/03/2009	13	P.207
29	7393	Ngô Trung	Phú	16/07/2009	14	P.206
30	7404	Trần Nguyễn Tâm	Phúc	01/05/2009	14	P.206
31	7414	Huỳnh Thiên	Phước	07/04/2009	15	P.205
32	7430	Phạm Huỳnh Lê	Quang	02/01/2009	15	P.205
33	7471	Lý Nguyễn Bảo	Thiện	13/11/2009	17	P.203
34	7480	Võ Dương Phương	Thùy	22/11/2009	17	P.203
35	7510	Trần Dương Tân	Tiến	26/12/2009	18	P.202
36	7530	Thái Mai	Trâm	12/03/2009	19	P.201
37	7565	Hoàng Gia	Uy	21/09/2009	20	P.306
38	7586	Hà Khánh	Vy	12/03/2009	21	P.305
39	7602	Trần Trịnh Tường	Vy	06/03/2009	21	P.305

Danh sách này có 39 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN TÂN BÌNH
Trường THCS Tân Bình

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ I-NH: 21-22
LỚP: 7/14

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng kiểm tra	Phòng Thực tế Kiểm tra
1	7027	Trần Ngô Phương	Anh	21/06/2009	1	P.214
2	7050	Đoàn Việt	Anh	06/04/2009	2	P.215
3	7062	Nguyễn Ngọc Thiên	Ân	19/03/2009	3	P.216
4	7065	Lê Vũ Thiên	Ân	16/09/2009	3	P.216
5	7066	Lê Hoàng	Bách	15/03/2009	3	P.216
6	7067	Nguyễn Văn Duy	Bảo	10/01/2009	3	P.216
7	7088	Đặng Minh	Châu	29/03/2009	4	P.217
8	7093	Lê Nguyễn Lan	Chi	26/10/2009	4	P.217
9	7104	Huỳnh Đỗ Trí	Dũng	21/03/2009	4	P.217
10	7110	Nguyễn Đình Minh	Duy	26/05/2009	4	P.217
11	7141	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	30/01/2009	5	P.218
12	7154	Đỗ Trần Trọng	Hiếu	14/04/2009	6	P.319
13	7170	Bùi Nguyễn Gia	Huy	21/03/2009	6	P.319
14	7186	Hồ Nguyễn An	Khang	25/08/2009	7	P.318
15	7197	Nguyễn Lê Phúc	Khang	16/02/2009	7	P.318
16	7199	Lương Quốc	Khang	20/07/2009	7	P.318
17	7207	Đào Ngọc Xuân	Khanh	24/02/2009	8	P.317
18	7209	Lê Ngọc Minh	Khánh	01/04/2009	8	P.317
19	7214	Đỗ Đình Anh	Khoa	15/10/2009	8	P.317
20	7219	Phan Vũ Anh	Khoa	03/06/2009	8	P.317
21	7228	Lê Nhật	Khoa	14/11/2009	8	P.317
22	7230	Trần Nguyễn Anh	Khôi	13/08/2009	8	P.317
23	7255	Vũ Đào Thảo	Lam	20/03/2009	9	P.316
24	7259	Trần Gia	Linh	11/04/2009	9	P.316
25	7273	Đặng Kim	Long	27/09/2009	10	P.315
26	7287	Nguyễn Kiến	Minh	17/01/2009	10	P.315
27	7301	Trần Phương Nhật	Nam	07/02/2009	11	P.210
28	7314	Trần Ngọc Thanh	Ngân	23/02/2009	11	P.210
29	7316	Lưu Nguyễn Xuân	Ngân	10/01/2009	11	P.210
30	7325	Nguyễn Trọng	Nghĩa	08/03/2009	12	P.208
31	7346	Nguyễn Đình	Nguyên	05/07/2009	12	P.208
32	7373	Trần Ngọc Uyên	Như	06/04/2009	13	P.207
33	7376	Trần Gia	Phát	23/07/2009	13	P.207
34	7379	Huỳnh Lâm Ngọc	Phát	03/09/2009	14	P.206
35	7423	Nguyễn Nam	Phương	09/06/2009	15	P.205
36	7427	Nguyễn Trần Trúc	Phương	18/12/2009	15	P.205
37	7428	Hồ Phước Đông	Quang	26/10/2009	15	P.205
38	7457	Thân Đức	Thành	20/01/2009	16	P.204
39	7474	Nguyễn Đức	Thịnh	12/02/2009	17	P.203
40	7504	Đỗ Trần Khánh	Tiên	14/04/2009	18	P.202
41	7512	Châu Việt	Tiến	10/07/2009	18	P.202
42	7535	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	04/01/2009	19	P.201
43	7584	Đoàn Lê Nguyễn	Vũ	27/07/2009	21	P.305
44	7606	Nguyễn Thanh Ánh	Xuân	24/10/2009	21	P.305

Danh sách này có 44 học sinh

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG